

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**  
Số: 1032/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Quảng Trị, ngày 16 tháng 5 năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng  
công trình: Công viên thành phố Đông Hà**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; Số 06/2016/TT-BXD ngày 10/6/2016 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh (Tờ trình số 390/TTr-TTPTQĐ ngày 14/5/2018) và Sở Xây dựng (Văn bản số 340/SXD-HTKT ngày 20/3/2018 và số 578/SXD-XDCB ngày 11/5/2018),

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình với các nội dung sau:

**1. Tên công trình:** Công viên thành phố Đông Hà.

Hạng mục: Công viên.

**2. Loại, cấp công trình:** Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp II.

**3. Địa điểm xây dựng:** Phường 1 và Phường 3, thành phố Đông Hà.

**4. Chủ đầu tư:** Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Trị.

**5. Nhà thầu lập báo cáo khảo sát, thiết kế xây dựng:** Công ty Cổ phần Việt Tín.

## 6. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chủ yếu áp dụng:

- QCVN 07:2016/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật.
- TCXDVN 104-2007: Tiêu chuẩn thiết kế đường phố, đường quảng trường, đường đô thị.
- TCVN 5574-2012: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.
- TCVN 9377-1:2012: Công tác lát và láng trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu.
- TCVN 8264: 2009: Gạch ốp lát - Quy phạm thi công và nghiệm thu.
- TCVN 4732:2007: Đá ốp lát tự nhiên.
- TCVN 7744:2007: Gạch terrazzo.
- TCVN 7745: 2007: Gạch gốm ốp lát ép bán khô -Yêu cầu kỹ thuật.
- TCVN 7483: Gạch gốm ốp lát đùn dẻo - Yêu cầu kỹ thuật.
- TCVN 7899-1:2008: Gạch ốp lát - Vữa, keo chít mạch và dán gạch – Phần 1: Thuật ngữ, định nghĩa và yêu cầu kỹ thuật đối với vữa, keo dán gạch.
- TCVN 7899-3:2008: Gạch ốp lát - Vữa, keo chít mạch và dán gạch – Phần 1: Thuật ngữ, định nghĩa và yêu cầu kỹ thuật đối với vữa, keo chít mạch.
- TCXDVN 336:2005: Vữa dán gạch ốp lát - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử.
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan.

## 7. Quy mô xây dựng và giải pháp thiết kế chủ yếu:

### 7.1. Quảng trường và lối vào:

Gồm 04 quảng trường và lối vào ở các hướng Đông, Tây, Nam, Bắc. Tổng diện tích 15.222,18 m<sup>2</sup>. Trong đó, diện tích lát đá Granite kết hợp gạch Tezzarro là 14.130,48 m<sup>2</sup>, diện tích trồng cỏ là 1.091,70 m<sup>2</sup>.

STT	Tên	Diện tích lá đá Granite (m <sup>2</sup> )	Diện tích lát gạch Tezzarro (m <sup>2</sup> )	Diện tích trồng cỏ (m <sup>2</sup> )
1	Quảng trường, lối vào phía Bắc	6.241,23	2.419,14	1.091,70
2	Quảng trường, lối vào phía Nam	1.296,60	2.439,29	-
3	Quảng trường, lối vào phía Đông	232,47	728,04	-

4	Quảng trường, lối vào phía Tây	235,25	538,46	-
*	<b>Tổng cộng</b>	<b>8.005,55</b>	<b>6.124,93</b>	<b>1.091,70</b>

- Kết cấu từ trên xuống: Đá Granite tự nhiên các màu, kết hợp đá gạch Terrazzo; lớp vữa xi măng M75 dày 2cm đối với gạch Terrazzo và dày 3cm đối với đá Granite tự nhiên; bê tông móng B12,5, đá 20-70(mm) dày 20cm; lót lớp bạt tái sinh.

- Móng BTXM được cắt khe co, khe giãn theo mạch lát đá.

### 7.2. Đường nội bộ (đường dạo):

- Đường chính khép kín: Bề rộng mặt đường 6,0m. Tổng chiều dài 747,22m. Gồm 06 tuyến: N4, N7, N10, N15, N19, N24.

- Đường dạo thứ cấp: Kết nối nội bộ các khu chức năng với đường dạo chính, với tổng chiều dài 1.185,89m. Bề rộng mặt đường 2,0m, 3,0m và 4,0m.

- Kết cấu đường nội bộ: Gạch Terrazzo kích thước (40x40x3) cm, diện tích 8.464,45 m<sup>2</sup>; lớp vữa xi măng M75 dày 2cm; lớp móng BTXM B12,5 đá 20-70mm, dày 15cm; lớp bạt tái sinh.

- Móng bê tông xi măng được cắt khe co với khoảng cách 4m/khe, khe giãn với khoảng cách 60m/khe.

### 7.3. Bó vỉa đường dạo: Bố trí 2 bên đường dạo, gồm:

STT	Chủng loại	Chiều dài (m)	Kích thước (cm)	Kết cấu	Ghi chú
1	Loại 1	864,52	30x15	BTXM B15	Có lát đá Granite
2	Loại 2	783,26	30x15	BTXM B15	Có lát đá Granite
3	Loại 3	3.143,39	30x15	BTXM B20	
4	Loại 4	300,46	Lượn sóng kiểu hình Sin theo thiết kế	BTXM B20	
5	Loại 5	587,38	100x22x25	Đá xanh	

### 7.4. Dàn hoa:

- Bố trí trên mép bờ hồ và hai bên quảng trường, số lượng 12 dàn hoa.

- Cấu tạo: Móng BTCT B15, kích thước (1,2x1,2)m; giàn hoa hình khung gồm 02 trụ tròn D250mm bằng BTCT B15, trên cột đặt dầm dọc bằng BTCT B15, kích thước (30x15)cm dài 4,6m; các thanh lam BTCT B15, kích thước (150x15x5)cm.

- Dưới mỗi giàn hoa bố trí 01 ghế đá, kích thước (150x50x15)cm.

### 7.5. Hồ trồng cây:

- Cao độ đỉnh bó vỉa hồ trồng cây bằng cao độ hoàn thiện vỉa hè.

- Hồ trồng cây bằng đá chẻ, gồm 2 loại:

+ Loại 1: 183 hồ, kích thước (1,2x1,2)m áp dụng cho cây trồng mới.

+ Loại 2: 17 hồ, kích thước (1,6x1,6)m áp dụng cho cây hiện hữu.

- Kết cấu bồn trồng cây: Xây bằng đá chẻ, kích thước (25x28x10)cm, vữa xi măng M75 trên lớp bê tông lót B7,5, dày 6cm.

### 8. Dự toán:

20.020.138.000 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi tỷ, không trăm hai mươi triệu, một trăm ba mươi tám nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	16.907.421.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	235.167.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	944.960.000	đồng
- Chi phí khác:	739.494.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	1.193.096.000	đồng

9. Nguồn vốn: Từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính